

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Áp dụng cho hệ cao đẳng tuyển sinh từ năm 2023)

1. Thông tin về giảng viên tham gia giảng dạy học phần

TT	Họ tên giảng viên	Học hàm/Học vị	Số điện thoại	Email	Đơn vị công tác	Địa điểm làm việc
1	Nguyễn Thị Huệ	Thạc sĩ	0942553311	tantanbibi@gmail.com	Khoa LLCT - TLGD	Văn phòng khoa LLCT-TLGD
2	Hoàng Minh Loan	Thạc sĩ	0986664553	minhloan4696@gmail.com	Khoa LLCT - TLGD	Văn phòng khoa LLCT-TLGD
3	Nguyễn Hữu Niên	Tiến sĩ	0982742645	nguyenuunien@cdspsbacninh.edu.vn	Khoa LLCT - TLGD	Văn phòng khoa LLCT-TLGD
4	Đỗ Thị Nguyệt	Thạc sĩ	0915808281	donguyet1969@gmail.com	Khoa LLCT - TLGD	Văn phòng khoa LLCT-TLGD

2. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN 2
- Mã học phần: CT.MN.ĐC.02 - Số tín chỉ: 03
- Chuyên ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non - Bậc đào tạo: Cao đẳng - Hình thức đào tạo: Chính quy/ VL VH/ Liên thông
- Các học phần tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin I
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Lý thuyết: 30

+ Thực hành: 30

+ Sinh viên tự học: 90

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Lí luận chính trị, Khoa Lí luận chính trị - Tâm lí giáo dục.

3. Mục tiêu của học phần

3.1. Kiến thức:

- Học phần cung cấp, trang bị cho người học kiến thức những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, về chủ nghĩa xã hội.

- Xác lập cơ sở lí luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng.

3.2. Kỹ năng:

- Kỹ năng phân tích, tổng hợp và giải quyết vấn đề

- Kỹ năng nhận thức và giải thích những vấn đề của đời sống kinh tế - chính trị - xã hội

3.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- NL1: Có năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi; hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; năng lực đánh giá chất lượng hoạt động giảng dạy, giáo dục sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm. Chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân.

- NL2: Trách nhiệm công dân: Yêu nước, trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân, tự chăm sóc tốt sức khỏe bản thân, tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng.

- NL3: Trách nhiệm nghề nghiệp: Yêu trẻ, yêu nghề, tận tụy với nghề; rèn luyện đạo đức, tác phong sư phạm; hỗ trợ đồng nghiệp nhằm tạo dựng phong cách nhà giáo.

4. Chuẩn đầu ra của học phần:

4.1. Về kiến thức

- KT1: Trình bày và giải thích được các khái niệm, phạm trù, thuật ngữ được sử dụng trong Kinh tế chính trị và Chủ nghĩa xã hội khoa học (KTĐC1)

- KT2: Phân tích được những nội dung cơ bản về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và về chủ nghĩa xã hội khoa học (KTĐC1)

4.2. Về kỹ năng.

4.2.1. Về kỹ năng cứng (KNC)

- KNC1: Có kỹ năng phân tích, giải thích, đánh giá về những vấn đề của đời sống kinh tế - chính trị - xã hội từ quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin (KNC4)

- KNC2: Có kỹ năng vận dụng, liên hệ từ các kiến thức đã học để rút ra ý nghĩa phương pháp luận đối với nhận thức và hành động thực tiễn của bản thân trong quá trình giáo dục và chăm sóc trẻ (KNC6)

4.2.2. Về kỹ năng mềm (KCM)

Chương VIII. Những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa	I. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
	II. Xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
	III. Giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Chương 9. Chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng	I. Chủ nghĩa xã hội hiện thực	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
	II. Sự khủng hoảng, sụp đổ của mô hình xã hội xô viết và nguyên nhân của nó	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
	III. Triển vọng của xã hội chủ nghĩa	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

6. Các yêu cầu của học phần

- *Yêu cầu đối với sinh viên:*

+ Đọc nghiên cứu trước giáo trình, chuẩn bị các ý kiến hỏi, làm bài tập, đề xuất khi nghe giảng.

+ Chuẩn bị câu hỏi thảo luận; đọc, sưu tầm các tư liệu liên quan đến bài học.

+ Tham dự ít nhất 80% số thời gian học tập trên lớp, đủ các yêu cầu của môn học, học phần và có đủ điểm các bài kiểm tra thường xuyên, định kì được quy định trong chương trình môn học, học phần;

+ Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra thường xuyên, định kì không thấp hơn 4,0 điểm theo thang điểm 10;

- *Yêu cầu giảng viên:*

- + Nắm vững kiến thức cơ bản của bộ môn được phân công giảng dạy và một số môn học có liên quan trong chuyên ngành đào tạo được giao.
- + Lên kế hoạch xây dựng chương trình học phù hợp đối với sinh viên, nâng cao trình độ kỹ năng chuyên môn để truyền đạt kiến thức tối đa nhất cho sinh viên mình phụ trách.
- + Cập nhật được các tài liệu liên quan, đáp ứng được nhu cầu đào tạo phù hợp thực tiễn và xu thế phát triển.
- + Sử dụng có hiệu quả và an toàn các phương tiện dạy học, trang thiết bị dạy học, có phương pháp dạy học hiệu quả, phù hợp với nội dung môn học.

7. Nội dung, phương pháp dạy - học

TT số tiết theo CT	Nội dung chi tiết	Phương pháp dạy – học	Giờ giảng dạy trên lớp		Giờ sinh viên tự học
			Lí thuyết	Bài tập/ Thực hành/ Thảo luận	
	Chương IV : HỌC THUYẾT GIÁ TRỊ		6	6	18
1	I. ĐIỀU KIỆN RA ĐỜI, ĐẶC TRƯNG VÀ ƯU THẾ CỦA SẢN XUẤT HÀNG HOÁ 1. Điều kiện ra đời của sản xuất hàng hoá	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
2	2. Đặc trưng và ưu thế của sản xuất hàng hoá	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
3	II. HÀNG HOÁ 1. Hàng hoá và hai thuộc tính của hàng hóa	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
4	2. Tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hoá 3. Lượng giá trị hàng hoá và các nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị hàng hoá	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
5	III. TIỀN TỆ	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và	1		

		giải quyết vấn đề			
6	IV. QUY LUẬT GIÁ TRỊ	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
7- 12	Thảo luận	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		6	
	Chương V: HỌC THUYẾT GIÁ TRỊ THẶNG DƯ		7	7	21
13	I. SỰ CHUYỂN HÓA CỦA TIỀN TỆ THÀNH TƯ BẢN 1. Công thức chung của tư bản 2. Mâu thuẫn của công thức chung của tư bản	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
14	3. Hàng hóa sức lao động và tiền công trong chủ nghĩa tư bản	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
15	II. SỰ SẢN XUẤT RA GIÁ TRỊ THẶNG DƯ 1. Sự thống nhất giữa quá trình sản xuất ra giá trị sử dụng và quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư 2. Khái niệm tư bản, tư bản bất biến và tư bản khả biến 3. Tuần hoàn và chu chuyển của tư bản. Tư bản cố định và tư bản lưu động	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
16	4. Tỷ suất giá trị thặng dư và khối lượng giá trị thặng dư 5. Hai phương pháp sản xuất ra giá trị thặng dư và giá trị thặng dư siêu ngạch 6. Sản xuất ra giá trị thặng dư – quy luật kinh tế tuyệt đối của chủ nghĩa tư bản	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		

17	III. SỰ CHUYỂN HÓA CỦA GIÁ TRỊ THẶNG DƯ THÀNH TB – TÍCH LŨY TB	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
18	IV. CÁC HÌNH THÁI BIỂU HIỆN CỦA TƯ BẢN VÀ GIÁ TRỊ THẶNG DƯ 1. Chi phí sản xuất tư bản chủ nghĩa. Lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận 2. Lợi nhuận bình quân và giá cả sản xuất	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
19	3. Sự phân chia giá trị thặng dư giữa các tập đoàn tư bản	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
20-25	Thảo luận	Thảo luận, gọi mở vấn đáp		6	
26	KIỂM TRA ĐỊNH KÌ			1	
	Chương VI: HỌC THUYẾT VỀ CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐỘC QUYỀN VÀ CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC		4	4	12
27	I. CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐỘC QUYỀN 1. Bước chuyển từ chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh sang chủ nghĩa tư bản độc quyền 2. Năm đặc điểm kinh tế cơ bản của chủ nghĩa tư bản độc quyền	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
28	3. Sự hoạt động của quy luật giá trị và quy luật giá trị thặng dư trong giai đoạn chủ nghĩa tư bản độc quyền	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
29	II. CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và	1		

		giải quyết vấn đề			
30	III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ VAI TRÒ VÀ GIỚI HẠN LỊCH SỬ CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
31-34	Thảo luận	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		4	
	Phần thứ ba: LÝ LUẬN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Chương VII: SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GCCN VÀ CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA		5	5	15
35	I. SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN 1. Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của nó	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
36	2. Điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân 3. Vai trò của Đảng Cộng sản trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
37	II. CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA 1. Cách mạng xã hội chủ nghĩa và nguyên nhân của nó	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
38	2. Mục tiêu, động lực và nội dung của cách mạng xã hội chủ nghĩa 3. Liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân trong cách mạng xã hội chủ nghĩa	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		

39	III. HÌNH THÁI KINH TẾ-XÃ HỘI CỘNG SẢN CHỦ NGHĨA	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
40-44	Thảo luận	Thảo luận, gọi mở vấn đáp		5	
	Chương VIII: NHỮNG VẤN ĐỀ CHÍNH TRỊ-XÃ HỘI CÓ TÍNH QUY LUẬT TRONG TIẾN TRÌNH CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA		6	6	18
45	I. XÂY DỰNG NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ NHÀ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA 1. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
46	2. Xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
47	II. XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA 1. Khái niệm nền văn hóa xã hội chủ nghĩa	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
48	2. Nội dung và phương thức xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
49	III. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO 1. Vấn đề dân tộc và nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin trong việc giải quyết vấn đề dân tộc	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
50	2. Vấn đề tôn giáo và nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin trong việc giải quyết vấn đề tôn giáo	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
51-55	Thảo luận	Thảo luận, gọi mở vấn đáp		5	

56	KIỂM TRA ĐỊNH KÌ			1	
	Chương IX: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI HIỆN THỰC VÀ TRIỂN VỌNG		2	2	6
57	I. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI HIỆN THỰC II. SỰ KHỦNG HOẢNG, SỤP ĐỔ CỦA MÔ HÌNH CHỦ NGHĨA XÃ HỘI XÔVIẾT VÀ NGUYÊN NHÂN CỦA NÓ 1. Sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xôviết	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
58	2. Nguyên nhân dẫn đến khủng hoảng và sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xôviết III. TRIỂN VỌNG CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI 1. Chủ nghĩa tư bản không phải là tương lai của xã hội loài người 2. Chủ nghĩa xã hội – tương lai của xã hội loài người	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	1		
59-60	Thảo luận	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		2	
Tổng			30	30	90

8. Tài liệu chính và tài liệu tham khảo

- Tài liệu chính:

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin*, tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Chính trị quốc gia Sự thật.

[2]. Nguyễn Hữu Niên, Vũ Thị Huyền (2014), *Tài liệu học tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin*, NXB Giáo dục Việt Nam.

- Tài chính tham khảo:

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình Kinh tế chính trị Mác – Lênin*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật.

[2]. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI, XII, XIII, NXB Chính trị quốc gia.

9. Phương thức kiểm tra, đánh giá điểm học phần

9.1. Điểm trung bình các điểm kiểm tra và điểm thi kết thúc học phần:

* Điểm trung bình các điểm kiểm tra (trọng số 0,4): là trung bình cộng của các điểm kiểm tra thường xuyên, định kì theo hệ số của từng loại điểm:

- Kiểm tra thường xuyên (hệ số 1): 2 điểm (thời gian kiểm tra dưới 30 phút)
- Kiểm tra định kì (hệ số 2): 2 điểm (thời gian kiểm tra 50 phút)

* Thi kết thúc học phần (trọng số 0,6):

- Hình thức thi: Vấn đáp
- Thời gian: Theo quy định về thi vấn đáp của Trường

9.2. Điều kiện dự thi kết thúc học phần

- Tham dự ít nhất 80% số thời gian học tập trên lớp, đủ các yêu cầu của học phần và có đủ điểm các bài kiểm tra thường xuyên, định kì được quy định trong đề cương chi tiết học phần;
- Điểm trung bình các điểm kiểm tra không thấp hơn 4,0 điểm theo thang điểm 10.

9.3. Thang điểm: Điểm học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), được làm tròn đến **một** chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thương

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 6 năm 2023

TRƯỞNG BỘ MÔN

(đã ký)

Nguyễn Hữu Niên

**PHỤ LỤC I. MA TRẬN LIÊN KẾT MÔ TẢ
CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON**

1. Trình độ đào tạo: Cao đẳng
2. Ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non (GDMN)
3. Mã ngành: 51140201
4. Loại hình đào tạo: Chính quy/VLVH/Liên thông
5. Thời gian đào tạo: 3 năm

Học phần: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2
Trưởng bộ môn (Kí, ghi rõ họ và tên): Nguyễn Hữu Niên

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Chỉ báo	Được thể hiện và mô tả trong học phần
1. Phẩm chất	1.1.Yêu quê hương, đất nước	1.1.1	x
		1.1.2	x
		1.1.3	x
		1.1.4	x
	1.2.Mến trẻ	1.2.1	x
		1.2.2	x
		1.2.3	x
	1.3.Yêu nghề	1.3.1	x
		1.3.2	x
		1.3.3	x
	1.4.Trung thực	1.4.1	x
		1.4.2	x
		1.4.3	x
	1.5.Trách nhiệm	1.5.1	x

		1.5.2	x
		1.5.3	x
		1.5.4	x
		1.5.5	x
	1.6.Tự học	1.6.1	x
		1.6.2	x
		1.6.3	x
2. Năng lực chung	2.1.Năng lực tự chủ và thích ứng với những thay đổi	2.1.1	x
		2.1.2	x
		2.1.3	x
		2.1.4	x
		2.1.5	x
	2.2. Năng lực giao tiếp và hợp tác	2.2.1	
		2.2.2	
		2.2.3	
		2.2.4	
		2.2.5	
		2.2.6	

		2.2.7	
	2.3.Năng lực lãnh đạo	2.3.1	
		2.3.2	
		2.3.3	
		2.4.1	x
	2.4.Năng lực giải quyết vấn đề	2.4.2	x
		2.4.3	x
		2.4.4	x
		2.4.5	x
		2.4.6	x
	2.5. Năng lực về xây dựng văn hóa nhà trường	2.5.1	
		2.5.2	
		2.5.3	
	2.6.Năng lực phản biện	2.6.1	x
		2.6.2	x
		2.6.3	x
3. Năng lực sư phạm	3.1. Năng lực lập kế hoạch dạy học và tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non.	3.1.1	
		3.1.2	
		3.1.3	
		3.1.4	
		3.1.5	
		3.1.6	
		3.1.7	
		3.1.8	
		3.1.9	
	3.2. Năng lực chăm sóc và giáo dục	3.2.1	
		3.2.2	
		3.2.3	
		3.2.4	
		3.2.5	

		3.2.6	
		3.2.7	
	3.3.Năng lực định hướng	3.3.1	
		3.3.2	
		3.3.3	
	3.4. Năng lực hoạt động xã hội	3.4.1	
		3.4.2	
		3.4.3	
	3.5 Năng lực phát triển nghề nghiệp	3.5.1	
		3.5.2	
		3.5.3	
		3.5.4	
4 Năng lực nghề nghiệp	4.1. Năng lực khoa học GDMN	4.1.1	
		4.1.2	
		4.1.3	
		4.1.4	
	4.2.Năng lực sử dụng học vấn giáo dục tổng quát và học vấn khoa học GDMN để giải thích Chương trình GDMN	4.2.1	
		4.2.2	
		4.2.3	
	4.3. Năng lực hiểu và vận dụng các kiến thức khoa học tổng quát và khóa học ngành vào thực tiễn	4.3.1	
		4.3.2	
		4.3.3	
		4.3.4	
		4.3.5	
	4.4. Năng lực nghiên cứu khoa học GDMN	4.4.1	
		4.4.2	
		4.4.3	
4.5. Năng lực sử dụng tiếng nước ngoài trong hoạt động	4.5.1		
	4.5.2		

	chăm sóc, giáo dục trẻ em	4.5.3	
	4.6. Năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông	4.6.1	
	trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em	4.6.2	
		4.6.3	

PHỤ LỤC II.
BẢNG LIÊN KẾT CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
GIÁO VIÊN MẦM NON, TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

Mã học phần	Tên học phần	Kiến thức														Kỹ năng												Năng lực tự chủ và trách nhiệm										
		Kiến thức đại cương					Kiến thức chuyên ngành									Kỹ năng cứng						Kỹ năng mềm																
		K T Đ C 1	K T Đ C 2	K T Đ C 3	K T Đ C 4	K T Đ C 5	K T C N 1	K T C N 2	K T C N 3	K T C N 4	K T C N 5	K T C N 6	K T C N 7	K T C N 8	K T C N 9	K T C N 10	K N C 1	K N C 2	K N C 3	K N C 4	K N C 5	K N C 6	K N M 1	K N M 2	K N M 3	K N M 4	K N M 5	K N M 6	K N M 7	K N M 8	K N M 9	K N M 10	K N M 11	K N M 12	N L 1	N L 2	N L 3	
CT.M N.ĐC. 02	NHỮNG NGUYÊN LÍ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN 2	x																	x		x	x													x	x	x	x

Ghi chú: Chuẩn đầu ra của học phần đáp ứng chuẩn đầu ra nào của chuẩn đầu ra chương trình đào tạo thì đánh dấu “x” tương ứng.